HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 21 /2024/NQ-HĐND	*Hải Phòng, ngày 06 tháng 12 năm 2024*

NGHỊ QUYẾT

Quy định chính sách hỗ trợ đào tạo cho lưu học sinh Lào, Campuchia (diện Thoả thuận hợp tác) học tập tại các cơ sở đào tạo công lập trên địa bàn thành phố Hải Phòng

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG KHÓA XVI, KỲ HỌP THỨ 21

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Luật Giáo dục nghề nghiệp ngày 27 tháng 11 năm 2014;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Giáo dục đại học ngày 19 tháng 6 năm 2012; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giáo dục đại học ngày 19 tháng 11 năm 2018;

Căn cứ Luật Giáo dục ngày 14 tháng 6 năm 2019;

Căn Luật Bảo hiểm y tế ngày 14 tháng 11 năm 2008; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều Luật Bảo hiểm y tế ngày 13 tháng 6 năm 2014;

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Nghị định số 146/2018/NĐ-CP ngày 17 tháng 10 năm 2018 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn biện pháp thi hành một số điều của Luật Bảo hiểm y tế;

Căn cứ Nghị định số 117/2017/NĐ-CP ngày 19 tháng 10 năm 2017 của Chính phủ quy định về quản lý, sử dụng ngân sách nhà nước đối với một số hoạt động đối ngoại;

Căn cứ Thông tư số 342/2016/TT-BTC ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 75/2023/TT-BTC ngày 28 tháng 12 năm 2023 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn quản lý kinh phí đào tạo cho lưu học sinh Lào và Campuchia (diện Hiệp định) học tập tại Việt Nam sử dụng nguồn vốn viện trợ của Chính phủ Việt Nam;

Thực hiện Thông báo số 2420-TB/TU ngày 28 tháng 11 năm 2024 về ý kiến của Ban Thường vụ Thành ủy đồng ý chủ trương ban hành Nghị quyết của Hội đồng nhân dân thành phố quy định cơ chế, chính sách hỗ trợ đào tạo cho lưu học sinh Lào, Campuchia (diện Thỏa thuận hợp tác) học tập tại các cơ sở đào tạo công lập trên địa bàn thành phố Hải Phòng;

Xét Tờ trình số 291/TTr-UBND ngày 26 tháng 11 năm 2024 của Uỷ ban nhân dân thành phố về việc ban hành Nghị quyết quy định chính sách hỗ trợ đào tạo cho lưu học sinh Lào, Campuchia (diện Thỏa thuận hợp tác) học tập tại các cơ sở đào tạo công lập trên địa bàn thành phố Hải Phòng; Báo cáo thẩm tra số 44/BC-VHXH ngày 29 tháng 11 năm 2024 của Ban Văn hoá - Xã hội Hội đồng nhân dân thành phố; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân thành phố tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh

Nghị quyết này quy định chính sách hỗ trợ đào tạo cho lưu học sinh Lào, Campuchia (diện Thoả thuận hợp tác) học tập tại các cơ sở giáo dục đại học, các trường trung cấp, trường cao đẳng công lập trên địa bàn thành phố Hải Phòng (sau đây gọi chung là các cơ sở đào tạo công lập).

2. Đối tượng áp dụng

a) Lưu học sinh Lào, Campuchia là cán bộ, học sinh, sinh viên Lào, Campuchia theo diện Thoả thuận hợp tác học tập tại các cơ sở đào tạo công lập trên địa bàn thành phố, bao gồm đào tạo, bồi dưỡng tiếng Việt và các trình độ đào tạo trung cấp, cao đẳng, đại học, sau đại học.

b) Các cơ sở đào tạo công lập trên địa bàn thành phố Hải Phòng có đào tạo lưu học sinh Lào, Campuchia; các cơ quan, đơn vị có liên quan được cơ quan có thẩm quyền giao nhiệm vụ thực hiện.

Điều 2. Nguyên tắc, phương thức và thời gian hỗ trợ

1. Nguyên tắc hỗ trợ

a) Các cơ quan, đơn vị, tổ chức được giao tiếp nhận, quản lý và thực hiện chính sách hỗ trợ đào tạo, bồi dưỡng đối với lưu học sinh Lào, Campuchia.

b) Việc lập dự toán và quản lý kinh phí, thực hiện thanh, quyết toán kinh phí hỗ trợ theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước, các quy định liên quan, bảo đảm đúng mục đích, đúng chế độ, hiệu quả, công khai, minh bạch.

c) Lưu học sinh Lào, Campuchia đã và đang được hưởng các chính sách hỗ trợ đào tạo, bồi dưỡng của Chính phủ Việt Nam, các địa phương và các cơ quan, tổ chức khác của Việt Nam thì không được hưởng các chính sách hỗ trợ tại Nghị quyết này.

d) Các trường hợp không được tiếp tục hưởng chính sách hỗ trợ gồm: Lưu học sinh Lào, Campuchia vi phạm pháp luật Việt Nam, pháp luật Lào, pháp luật Campuchia, vi phạm các quy định của cơ sở đào tạo đến mức bị đình chỉ học tập.

2. Phương thức hỗ trợ

Kinh phí hỗ trợ được cấp qua các cơ sở đào tạo công lập được giao nhiệm vụ tiếp nhận, đào tạo cho lưu học sinh Lào, Campuchia.

3. Thời gian hỗ trợ

a) Đối với lưu học sinh Lào, Campuchia đào tạo trình độ đại học, sau đại học: Thời gian hỗ trợ được tính theo chương trình đào tạo do các cơ sở đào tạo xây dựng theo quy định tại Thông tư 08/2021/TT-BGDĐT ngày 18 tháng 3 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy chế đào tạo trình độ đại học; Thông tư số 23/2021/TT-BGDĐT ngày 30 tháng 8 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy chế tuyển sinh và đào tạo trình độ thạc sĩ và Thông tư số 18/2021/TT-BGDĐT ngày 28 tháng 6 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy chế tuyển sinh và đào tạo trình độ tiến sĩ.

b) Đối với lưu học sinh Lào, Campuchia đào tạo trình độ cao đẳng: Thời gian hỗ trợ được tính theo thời gian đào tạo trình độ cao đẳng được quy định tại khoản 3 Điều 33 Luật Giáo dục nghề nghiệp năm 2014 (được sửa đổi, bổ sung tại khoản 2 Điều 113 Luật Giáo dục năm 2019).

c) Đối với lưu học sinh đào tạo trình độ trung cấp: Thời gian hỗ trợ được tính theo thời gian đào tạo trình độ trung cấp được quy định tại khoản 2 Điều 33 Luật Giáo dục nghề nghiệp năm 2014.

Điều 3. Hỗ trợ trang cấp ban đầu

1. Nội dung hỗ trợ

a) Hỗ trợ trang bị các vật dụng cá nhân cần thiết ban đầu cho lưu học sinh Lào, Campuchia gồm chăn, màn, ga, gối, chậu rửa và một số vật dụng cần thiết khác.

b) Hỗ trợ trang cấp ban đầu được cơ sở đào tạo cấp một lần cho một lưu học sinh để sử dụng trong cả khóa học. Trường hợp lưu học sinh đã được hỗ trợ trang cấp ban đầu khi sang học tiếng Việt để thi tuyển, xét tuyển vào các trình độ đào tạo thì không được hỗ trợ trang cấp cá nhân ban đầu khi vào học trình độ đào tạo chính thức.

2. Mức hỗ trợ: 5.800.000 đồng/người.

Điều 4. Hỗ trợ sinh hoạt phí

1. Nội dung hỗ trợ

Hỗ trợ sinh hoạt phí cho lưu học sinh Lào, Campuchia gồm phụ cấp tiền tiêu vặt và tiền ăn.

2. Mức hỗ trợ

a) Lưu học sinh học đào tạo trình độ trung cấp, cao đẳng, đại học và đào tạo, bồi dưỡng tiếng Việt: 4.750.000 đồng/người/tháng.

b) Lưu học sinh đào tạo trình độ sau đại học: 5.350.000 đồng/người/tháng.

Điều 5. Hỗ trợ chi phí đào tạo

1. Nội dung hỗ trợ

Hỗ trợ học phí cho lưu học sinh Lào, Campuchia (bao gồm đào tạo, bồi dưỡng tiếng Việt và các trình độ tạo trung cấp, cao đẳng, đại học, sau đại học); hỗ trợ một lần cho một lưu học sinh Lào, Campuchia lệ phí thi chứng chỉ tiếng Việt, chi phí đi lại và tiền ăn trong thời gian thi chứng chỉ tiếng Việt.

2. Mức hỗ trợ

a) Hỗ trợ học phí: Áp dụng bằng mức thu học phí theo quy định của cơ sở đào tạo.

b) Hỗ trợ lệ phí thi chứng chỉ tiếng Việt: Áp dụng bằng mức thu lệ phí thi chứng chỉ theo quy định.

c) Hỗ trợ chi phí đi lại và tiền ăn trong thời gian thi chứng chỉ tiếng Việt tối đa 500.000 đồng/người.

Điều 6. Hỗ trợ chi phí phòng ở ký túc xá

1. Nội dung hỗ trợ

Hỗ trợ lưu học sinh Lào, Campuchia chi phí phòng ở ký túc xá tại cơ sở đào tạo. Trường hợp cơ sở đào tạo không có ký túc xá thì hỗ trợ chi phí thuê phòng ở cho lưu học sinh Lào, Campuchia.

2. Mức hỗ trợ

a) Đối với trường hợp cơ sở đào tạo có ký túc xá: Áp dụng bằng mức thu ký túc xá hằng năm theo quy định của cơ sở đào tạo (đã bao gồm chi phí điện, nước theo mức khoán của cơ sở đào tạo).

b) Đối với trường hợp cơ sở đào tạo không có ký túc xá: Áp dụng bằng mức thu ký túc xá hằng năm của Trường Đại học Hải Phòng và tối đa không quá 550.000 đồng/người/tháng.

Điều 7. Hỗ trợ chi phí mua thẻ bảo hiểm y tế và chi phí khám sức khỏe tổng thể

1. Nội dung hỗ trợ

Hỗ trợ lưu học sinh Lào, Campuchia mua thẻ bảo hiểm y tế và khám sức khỏe tổng thể một lần trong mỗi năm học.

2. Mức hỗ trợ

a) Hỗ trợ 100% mức đóng thẻ bảo hiểm y tế cho lưu học sinh Lào, Campuchia theo quy định của pháp luật hiện hành.

b) Mức hỗ trợ chi phí khám sức khoẻ tổng thể: Áp dụng theo mức giá của đơn vị cung cấp dịch vụ khám sức khỏe tổng thể và tối đa 450.000 đồng/người/năm.

Điều 8. Hỗ trợ chi phí gia hạn thị thực

1. Nội dung hỗ trợ

Hỗ trợ gia hạn thị thực cho lưu học sinh Lào, Campuchia trong thời gian học tập tại các cơ sở đào tạo và có thời gian thị thực được cấp ngắn hơn thời gian khóa học.

2. Mức hỗ trợ tối đa 500.000 đồng/người/lần.

Điều 9. Hỗ trợ tặng quà nhân ngày Tết cổ truyền của Việt Nam và Tết cổ truyền của Lào, Campuchia

1. Hỗ trợ tặng quà nhân ngày Tết cổ truyền của Việt Nam và ngày Tết Cổ truyền của Lào, Campuchia.

2. Mức hỗ trợ: 1.000.000 đồng/2 dịp/người/năm.

Điều 10. Nguồn kinh phí thực hiện: Ngân sách thành phố.

Điều 11. Tổ chức thực hiện

1. Giao Ủy ban nhân dân thành phố tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết bảo đảm đúng các quy định của pháp luật.

2. Giao Thường trực Hội đồng nhân dân thành phố, các Ban của Hội đồng nhân dân thành phố, các Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân thành phố và đại biểu Hội đồng nhân dân thành phố giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

3. Trường hợp các văn bản được dẫn chiếu tại Nghị quyết này được sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế thì thực hiện theo văn bản mới ban hành.

4. Nghị quyết này được Hội đồng nhân dân thành phố Hải Phòng khóa XVI, Kỳ họp thứ 21 thông qua ngày 06 tháng 12 năm 2024 và có hiệu lực từ ngày 01 tháng 01 năm 2025./.

Nơi nhận:
- Ủy ban Thường vụ QH, Chính phủ;
- Các Văn phòng: Quốc hội, Chính phủ;
- Ban Công tác đại biểu (UBTVQH);
- Các Bộ: TC, GDĐT, NG;
- Vụ Pháp chế (Bộ TC);
- Cục Kiểm tra VBQPPL (Bộ Tư pháp);
- Đoàn ĐBQH HP;
- Các Ban HĐND TP;
- Các đại biểu HĐND TP khóa XVI;
- Các VP: TU, Đoàn ĐBQH HP, UBND TP;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể TP;
- TTQU, TTHU các quận, huyện;
- TT HĐND, UBND các quận, huyện;
- Báo HP, Đài PT và TH HP;
- Công báo TP, Cổng TTĐTTP;
- Lưu VT, HSKH.

CHỦ TỊCH

Phạm Văn Lập